| | |
|---|---|
| UBND TỈNH HÀ TĨNH<br>**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15 /STTTT-TĐ | *Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 5 năm 2020* |

# THÔNG BÁO
## Kết quả thẩm định thiết kế chi tiết
## Dự án Xây dựng phần mềm thành phần, bổ sung trang thiết bị phục vụ Cổng điều hành nội bộ trên địa bàn huyện

Ngày 05/5/2020, Sở Thông tin và Truyền thông nhận được hồ sơ sau khi đã bổ sung bước đầu kèm theo Tờ trình số 21/TTr-VP ngày 06/4/2020 của Văn phòng Cấp ủy-Chính quyền huyện Đức Thọ về việc thẩm định thiết kế chi tiết dự án Xây dựng phần mềm thành phần, bổ sung trang thiết bị phục vụ Cổng điều hành nội bộ trên địa bàn huyện; trên co sở hồ sơ dự án và các văn bản liên quan, Sở thực hiện thẩm định thiết kế chi tiết, kết quả như sau:

**I. Nội dung thẩm định**

1. Sự phù hợp về thành phần, quy cách của thiết kế chi tiết so với quy định của pháp luật, bao gồm:

- Báo cáo khảo sát chưa đầy đủ theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP: Số liệu, kết quả khảo sát thực tế chưa đầy đủ (mới chỉ có hiện trạng mặt bằng và mô tả yêu cầu người sử dụng đối với phần mềm nội bộ, chưa có số liệu về hiện trạng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng ứng dụng CNTT); chưa phân tích số liệu hiện trạng và đánh giá kết quả khảo sát; chưa có các kết luận và kiến nghị.

- Mục lục và số thứ tự trang trong Báo cáo Kinh tế kỹ thuật không khớp nhau.

- Các nội dung chính của thiết kế chi tiết, các hồ sơ khác phù hợp với Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Sự phù hợp về công nghệ và tiêu chuẩn kỹ thuật:

- Về các tiêu chuẩn kỹ thuật: Đã liệt kê danh mục các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng (theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước). Nhưng chưa xác định cụ thể việc áp dụng các tiêu chuẩn, chỉ tiêu kỹ thuật cụ thể vào các hạng mục khác nhau của dự án như: Thiết kế, lắp đặt mạng LAN, thiết kế, lắp đặt hệ thống camera, xây dựng phần mềm theo Điểm a Điều 27 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP.

- Nội dung báo cáo hiện trạng trang 10-19: Trình bày chung chung, chưa đánh giá, phân tích cụ thể.

- Tại bảng 3.6. Bảng thống kê hiện trạng (không đánh số trang), có nêu tình trạng một số thiết bị xuống cấp nhưng không nêu rõ thông số kỹ thuật, thời gian khấu hao; chưa phân tích lý do mua sắm bổ sung.

- Về bảo mật, an ninh thông tin: Hồ sơ dự án đã trình bày về các yêu cầu an toàn thông tin, sao lưu và phục hồi dữ liệu của hệ thống. Tuy nhiên, chưa có thiết kế các giải pháp bảo mật, an toàn thông tin cho từng phần mềm riêng, đề nghị bổ sung.

3. Sự tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ hoặc Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh:

Các nội dung dự án cơ bản tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0.

4. Sự hợp lý của giải pháp, thiết bị:

4.1. Về xây dựng mạng LAN (trang 46-56 và các bản vẽ):

- Sử dụng giao thức truyền tin TCP/IP, môi trường truyền dẫn mạng internet cáp quang là phù hợp.

- Phương pháp xây dựng hệ thống mạng LAN được sử dụng là đi các đường cáp UTP CAT5e trực tiếp từ bộ kết nối trung tâm tới các node như trong hồ sơ dự án là phù hợp.

- Đã thuyết minh đầy đủ về danh mục thiết bị lắp đặt, cài đặt và các thông số kỹ thuật của thiết bị; thống kê khối lượng công tác xây lắp, thiết bị của các hệ thống mạng LAN; thống kê vật liệu, vật tư phục vụ lắp đặt, cài đặt thiết bị.

- Hồ sơ thiết kế chưa thuyết minh biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy, nổ; sơ đồ mặt bằng hiện trạng; hệ thống cấp điện; sơ đồ và thuyết minh quy hoạch địa chỉ mạng IP. Đề nghị bổ sung.

- Đã có bản vẽ sơ đồ đi cáp mạng LAN, đi dây, lắp đặt máng cáp bảo vệ. Tuy nhiên, bản vẽ thiết kế còn có một số điểm chưa phù hợp, đề nghị bổ sung.

+ Chưa có thuyết minh tên các bản vẽ.

+ Trong bản vẽ chưa có chú thích chi tiết từng vật tư, thiết bị.

+ Bản vẽ chưa có xác nhận của đơn vị tư vấn và chủ đầu tư.

4.2. Về lắp đặt hệ thống camera (trang 56-58 và các bản vẽ):

- Đã thuyết minh đầy đủ về danh mục thiết bị lắp đặt, cài đặt và các thông số kỹ thuật của thiết bị; thống kê khối lượng công tác xây lắp, thiết bị của các hệ thống mạng LAN; thống kê vật liệu, vật tư phục vụ lắp đặt, cài đặt thiết bị.

- Hồ sơ thiết kế chưa thuyết minh biện pháp an toàn vận hành, phòng, chống cháy, nổ; hệ thống cấp điện; sơ đồ mặt bằng hiện trạng. Đề nghị bổ sung.

- Đã có bản vẽ sơ đồ lắp đặt camera. Tuy nhiên, bản vẽ thiết kế còn có một số điểm chưa phù hợp, đề nghị bổ sung.

+ Các bản vẽ chưa ghi tên cụ thể.

+ Trong bản vẽ chưa có chú thích chi tiết từng vật tư, thiết bị.

+ Bản vẽ chưa có xác nhận của đơn vị tư vấn và chủ đầu tư.

4.3. Lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh trật tự (bao gồm phòng điều hành) trên địa bàn huyện (trang 58-83 và các bản vẽ):

- Đã thuyết minh đầy đủ về danh mục thiết bị lắp đặt, cài đặt và các thông số kỹ thuật của thiết bị; thống kê khối lượng công tác xây lắp, thiết bị của các hệ thống mạng LAN; hệ thống cấp điện; thống kê vật liệu, vật tư phục vụ lắp đặt, cài đặt thiết bị.

- Hệ thống truyền dẫn được nhằm kết nối trực tiếp hệ thống Camera với Trung tâm điều hành hoàn toàn bằng cáp quang là phù hợp với yêu cầu về tốc độ, chất lượng truyền dẫn

- Hệ thống phần mềm quản lý tại Trung tâm điều hành của Công an huyện thuyết minh chưa cụ thể, chi tiết, chưa làm rõ được các chức năng. Đề nghị bổ sung.

- Về xây lắp mới các cột để lắp đặt các camera, đề nghị xin ý kiến cơ quan chuyên môn có liên quan.

- Hồ sơ thiết kế chưa thuyết minh sơ đồ mặt bằng hiện trạng; sơ đồ và thuyết minh quy hoạch địa chỉ mạng IP. Đề nghị bổ sung.

- Các giải pháp về an toàn vận hành của hệ thống được thuyết minh trong hồ sơ dự án là phù hợp. Tuy nhiên chưa thuyết minh giải pháp phòng, chống cháy, nổ, đề nghị bổ sung.

- Chưa có bản vẽ thiết kế lắp đặt camera tại các điểm, đề nghị bổ sung.

4.4. Về xây dựng các phần mềm (trang 83-261):

- Nội dung mô tả yêu cầu kỹ thuật cần đáp ứng của phần mềm nội bộ theo quy định tại Điều 18 Nghị định 73/2019/NĐ-CP và các nội dung khác quy định tại điểm c khoản 1 Điều 27 Nghị định 73/2019/NĐ-CP.

- Hệ thống được xây dựng hoàn toàn trên nền Web sử dụng kiến trúc 3 lớp; sử dụng hệ quản trị CSDL MS SQL Server; giải pháp MS SharePoint như trong hồ sơ dự án là phù hợp.

- Đã phân tích và mô tả chức năng của các phần mềm.

- Đã phân tích đầy đủ yêu cầu về mức độ chịu đựng sai hỏng đối với các lỗi cú pháp lập trình, lỗi lô-gic trong xử lý dữ liệu, lỗi kiểm soát tính đúng đắn của dữ liệu đầu vào. Tuy nhiên, đề nghị phân tích cụ thể cho từng phần mềm.

- Đã thuyết minh đầy đủ các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa, các đối tượng tham gia vào quy trình nghiệp vụ và mối liên hệ giữa chúng, danh sách các yêu cầu của người sử dụng và tính sẵn sàng với IPv6.

- Các yêu cầu về mỹ thuật, kỹ thuật cần đạt được của các giao diện chương trình; về năng lực của cán bộ tham gia xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng

phần mềm; các yêu cầu phi chức năng khác được thuyết minh trong hồ sơ dự án là phù hợp. Tuy nhiên, đề nghị phân tích cụ thể cho từng phần mềm.

- Đề nghị bổ sung các giải pháp bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống phần mềm nội bộ.

- Về phát triển các ứng dụng trên phần mềm nền phục vụ công tác quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện (trang 89-167):

+ Các chức năng của phần mềm được thuyết minh trong báo cáo kinh tế kỹ thuật là phù hợp.

+ Đã thuyết minh giải pháp tích hợp với hệ thống quản lý văn bản và điều hành hiện đang được ứng dụng tại UBND huyện.

- Về phát triển các ứng dụng trên phần mềm nền phục vụ công tác quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện (trang 167-183): Các chức năng của phần mềm được thuyết minh trong báo cáo kinh tế kỹ thuật là phù hợp.

- Về phát triển các ứng dụng trên phần mềm nền thi trắc nghiệm trực tuyến phục vụ cán bộ và công dân trên địa bàn huyện (trang 183-201): Các chức năng của phần mềm được thuyết minh trong báo cáo kinh tế kỹ thuật là phù hợp.

- Phần mềm ứng dụng dùng chung trên nền tảng thiết bị di động thông minh (trang 201-209): Các chức năng của phần mềm được thuyết minh trong báo cáo kinh tế kỹ thuật là phù hợp. Tuy nhiên, chưa thuyết minh các quy trình nghiệp vụ cần được tin học hóa, các đối tượng tham gia vào quy trình nghiệp vụ và mối liên hệ giữa chúng, danh sách các yêu cầu của người sử dụng. Đề nghị bổ sung.

- Về nâng cấp Cổng thông tin điện tử huyện, tích hợp trang thông tin điện tử cấp xã (trang 209-252):

+ Đã trình bày một số nội dung về hiện trạng cổng thông tin điện tử huyện Đức Thọ. Tuy nhiên, chưa chỉ ra cụ thể những nội dung hạn chế cần phải nâng cấp để có cơ sở xác định khối lượng nâng cấp, tính toán chi phí. Đề nghị bổ sung.

+ Các nội dung thông tin của Cổng thông tin điện tử huyện được trình bày là phù hợp với Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Quyết định số 739/QĐUBND ngày 22/03/2017 của UBND tỉnh về ban hành các danh mục công khai minh bạch trên cổng/trang thông tin điện tử.

- Về triển khai phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc cho các đơn vị (trang 265-266):

Các nội dung hiệu chỉnh, cấu hình và triển khai phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc cho các đơn vị được thuyết minh trong hồ sơ dự án là phù hợp.

4.5. Các trang thiết bị được đầu tư: Các trang thiết bị được đầu tư đã thuyết minh đầy đủ về danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật. Tuy nhiên, đề nghị thuyết minh thêm cơ sở đề xuất mua sắm thiết bị Ipad.

4.6. Hỗ trợ kỹ thuật vận hành hệ thống các phần mềm nội bộ (trang 261-264):

Các nội dung hỗ trợ kỹ thuật vận hành hệ thống các phần mềm nội bộ được thuyết minh trong hồ sơ dự án là phù hợp.

4.7. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng các phần mềm cho cán bộ quản trị hệ thống, cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã (trang 266-268):

Hồ sơ dự án đã thuyết minh đầy đủ các nội dung về đào tạo, chuyển giao sử dụng.

5. Tổng dự toán và nguồn kinh phí:

- Về cơ sở lập tổng dự toán:

Về thành phần cấu thành tổng dự toán: Chủ đầu tư đã tính toán đủ các hạng mục chi phí: Chi phí xây lắp; Chi phí thiết bị; Chi phí quản lý dự án; Chi phí tư vấn; Chi phí khác và Chi phí dự phòng theo quy định tại Khoản 2 Điều 28 Nghị định 73/2019/NĐ-CP và Thông tư 04/2020/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổng dự toán: Đề nghị thẩm định tại Cơ quan tài chính có thẩm quyền

6. Những nội dung khác thuộc về thiết kế chi tiết, Sở Thông tin và Truyền thông nhất trí như bản thuyết minh.

**II. Kết luận**

Thiết kế chi tiết dự án Xây dựng phần mềm thành phần, bổ sung trang thiết bị phục vụ Cổng điều hành nội bộ trên địa bàn huyện còn một số điểm cần bổ sung như đã nêu trên. Đề nghị Chủ đầu tư bổ sung, hoàn thiện, gửi báo cáo về Sở để theo dõi, quản lý.

2. Đề nghị Phòng Văn hóa-Thông tin huyện Đức Thọ theo dõi các bổ sung, sửa đổi trong quá trình thực hiện và định kỳ báo cáo về Sở theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- UBND huyện Đức Thọ;
- Văn phòng Cấp ủy-Chính quyền huyện Đức Thọ;
- Phòng VHTT huyện Đức Thọ;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CNTT$_2$.

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG
TỈNH HÀ TĨNH

**Bùi Đắc Thế**